

VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KẾT HỢP SỨC MẠNH DÂN TỘC VỚI SỨC MẠNH THỜI ĐẠI TRONG ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN CHO NHÂN DÂN

TRẦN THỊ HƯƠNG (*)

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định con đường phát triển đúng đắn của Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, phát triển xã hội theo hệ giá trị bền vững: “Độc lập, Tự do, Hạnh phúc”. Trong tư tưởng và thực tiễn lãnh đạo cách mạng, Người luôn quan tâm chú trọng kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng của Người về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; tranh thủ, tiếp nhận nguồn ngoại lực, phát huy sức mạnh thời đại hỗ trợ nguồn nội lực tạo thành sức mạnh tổng thể, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

Từ khóa: An sinh xã hội; Nhân dân; sức mạnh dân tộc; sức mạnh thời đại; tư tưởng Hồ Chí Minh.

Abstract: President Ho Chi Minh identified the correct path of development for Vietnam as national independence associated with socialism, and social development based on sustainable values of “Independence, Freedom, Happiness”. In both his thought and revolutionary leadership practice, he consistently emphasized the importance of combining national strength with the strength of the times in ensuring social security and improving the material and spiritual life of the People. Inheriting Ho Chi Minh’s thought, the Communist Party of Vietnam has creatively applied and developed this principle by mobilizing and utilizing external resources, promoting the strength of the times to support internal resources, thereby forming an overall strength to ensure social security and enhance the material and spiritual well-being of the People.

Keywords: Social security; the People; national strength; the strength of the times; Ho Chi Minh’s thought.

Ngày nhận bài: 20/10/2025 Ngày biên tập: 10/12/2025 Ngày duyệt đăng: 19/01/2026

1. Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, con người sinh ra có quyền được sống, quyền tự

do và quyền mưu cầu hạnh phúc, Người nhấn mạnh: “Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”⁽¹⁾. Đối với Việt Nam, vấn đề đó được thực hiện trong điều kiện đất nước giành được độc lập, chính quyền tạo lập đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ngày càng

(*) PGS.TS; Học viện Báo chí và Tuyên truyền

phát triển để người dân được ấm no, hạnh phúc. Người chỉ rõ, sức mạnh của thời đại là nhân tố quan trọng, sức mạnh của dân tộc là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng, bởi “muốn người ta giúp cho, thì trước mình phải tự giúp lấy mình đã”⁽²⁾. Nhờ đó, Người đã giải quyết thành công những vấn đề rất phức tạp về quan hệ dân tộc và quốc tế, nhất là trong bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân đã được thể hiện từ rất sớm và dần hoàn thiện trong quá trình nhận thức và hành động. Đầu năm 1930, trong Chánh cương vắn tắt, sau khi nêu rõ chủ trương “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”⁽³⁾, Người đã đặt các chính sách “về phương diện xã hội” lên hàng đầu, rồi mới đến các chính sách “về phương diện chính trị” và “về phương diện kinh tế”.

Tháng 5/1941, Lãnh tụ Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị Trung ương lần thứ tám khóa I tại Pác Bó, Cao Bằng. Theo sáng kiến của Người, Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Mặt trận Việt Minh) nhằm đoàn kết rộng rãi mọi lực lượng yêu nước, tập trung mũi nhọn đánh đổ ách thống trị của thực dân Pháp và phát xít Nhật, giành độc lập dân tộc. Để thực hiện mục tiêu chiến lược này, Chương trình Việt Minh được soạn thảo theo chỉ đạo của Lãnh tụ Hồ Chí Minh đã đề ra 10 chính sách xã hội cơ bản đối với các tầng lớp Nhân dân, trong đó có những chính sách trực tiếp đề cập đến hệ thống an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, như: “1. *Công nhân*. Ngày làm tám giờ. Định tiền lương tối thiểu. Công việc làm như nhau nhận tiền lương ngang nhau. Cứu tế thất nghiệp. Xã hội bảo hiểm. Cấm đánh đập, chửi mắng. Thủ tiêu các giấy giao kèo nô lệ, lập các giấy giao kèo chung của chủ và thợ. Công nhân già có lương hưu trí. 2. *Nông dân*. Nông dân ai cũng có ruộng cày. Giảm địa tô. Cứu tế nông dân trong những năm mất mùa. 3. *Binh lính*. Hậu đãi binh lính có công giữ gìn Tổ quốc và phụ cấp gia đình binh lính được đầy đủ. 4. *Học sinh*. Bỏ học phí, bỏ khai sinh hạn tuổi. Mở

thêm trường học. Giúp đỡ học trò nghèo. 5. *Phụ nữ*. Về các phương diện kinh tế, chính trị, văn hóa, đàn bà đều được bình đẳng với đàn ông. 6. *Thương nhân và các nhà kinh doanh*. Chính phủ hết sức giúp các nhà có vốn tự do kinh doanh. Bộ thuế môn bài và các thứ tạp thuế do đế quốc đặt ra. 7. *Viên chức*. Hậu đãi viên chức xứng đáng với công học hành của họ. 8. *Người già và kẻ tàn tật*. Được Chính phủ chăm nom và cấp dưỡng”⁽⁴⁾.

Khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập (ngày 02/9/1945), dù trong bối cảnh còn rất nhiều khó khăn, thử thách, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn yêu cầu Đảng và Chính phủ phải thực hiện ngay những chính sách ưu tiên nhằm mục đích: “1. Làm cho dân có ăn. 2. Làm cho dân có mặc. 3. Làm cho dân có chỗ ở. 4. Làm cho dân có học hành”⁽⁵⁾; đồng thời đề nghị Chính phủ “mở một cuộc lạc quyên. Mười ngày một lần, tất cả đồng bào chúng ta nhịn ăn một bữa. Gạo tiết kiệm được sẽ góp lại và phát cho người nghèo”⁽⁶⁾. Người đã cùng Đảng Cộng sản Việt Nam hoạch định nhiều chủ trương, chính sách nhằm từng bước xóa bỏ áp bức, bất công, giải phóng sức lao động, phát triển sản xuất, giải phóng tư tưởng, hạn chế bất bình đẳng xã hội, xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống Nhân dân lao động.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để phát triển kinh tế và văn hóa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, bên cạnh việc phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng và vai trò quản lý của Nhà nước, còn cần phải huy động sức mạnh toàn dân trong sự nghiệp xây dựng đất nước. Bởi sức mạnh của Nhân dân rất lớn, có được sự đồng tình, đồng sức và tập hợp, huy động được sức mạnh của Nhân dân sẽ là yếu tố quyết định đem lại thắng lợi cho sự nghiệp cách mạng.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp trường kỳ, gian khổ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động toàn quân, toàn dân thi đua ái quốc: Bộ đội thi đua giết giặc lập công. Các tầng lớp Nhân dân - công nhân, nông dân, trí thức, công thương gia... thi đua sản xuất, phát triển văn hóa tại các vùng tự do. Đồng thời, Người còn xây dựng kế hoạch lâu dài hướng đến “quốc thái dân an”, từng bước nâng cao

đời sống Nhân dân cả về vật chất và tinh thần. Người chủ trương tập trung từng bước xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống của tất cả mọi thành viên trong xã hội theo tinh thần: “Làm cho người nghèo thì đủ ăn/Người đủ ăn thì khá giàu/ Người khá giàu thì giàu thêm”⁽⁷⁾. Đây chính là chiến lược xóa đói, giảm nghèo bền vững trong nội dung thực hiện an sinh xã hội của Người.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn hướng đến việc thực hiện an sinh xã hội để người dân sớm được cải thiện đời sống, sớm được ấm no, hạnh phúc, từ đó tạo ra tinh thần phấn khởi trong đời sống sinh hoạt hàng ngày, hiểu đúng bản chất của chế độ xã hội mới. Trong bản Di chúc, Người căn dặn: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân”⁽⁸⁾, trong đó “Đầu tiên là công việc đối với con người”⁽⁹⁾. Như vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chăm lo cho mọi người dân từ những nhu cầu thiết yếu để tồn tại, từ ăn, mặc, ở... đến những nhu cầu cao hơn như học hành, phát triển toàn diện..., đều mang những giá trị phát triển bền vững, bao trùm “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Đây là tư duy vượt trước thời đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời đó cũng là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho việc hoạch định và thực thi chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

2. Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân

Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, ngay từ khi mới thành lập, lãnh đạo cuộc cách mạng của dân tộc trong điều kiện hết sức khó khăn, trải qua các cuộc chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ xâm lược, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn hiểu rõ tầm quan trọng của việc phải kết hợp đúng đắn các nguồn lực và các trào lưu cách mạng của thế giới để tiếp thêm sức mạnh cho công cuộc

cách mạng của dân tộc, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Trên tinh thần xác định lấy con người - Nhân dân là trung tâm, là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng, Đảng, Nhà nước Việt Nam đã đề ra và chỉ đạo thực hiện nhiều chủ trương, chính sách nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Đặc biệt, tại Đại hội lần thứ XIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam. Để thực hiện có hiệu quả mục tiêu đó, Đảng xác định một trong các quan điểm chỉ đạo là: “Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là con người là quan trọng nhất”⁽¹⁰⁾.

Ngày 24/01/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới - đây chính là “quyết sách đột phá”, đánh dấu bước ngoặt có tính lịch sử trong quá trình hội nhập của đất nước với việc định vị hội nhập quốc tế là động lực quan trọng đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới⁽¹¹⁾. Đồng thời, Nghị quyết số 59-NQ/TW cũng đánh dấu bước chuyển quan trọng của Đảng về tư duy và định hướng hội nhập quốc tế trong giai đoạn tới, tạo động lực đưa đất nước tiến tới đài vinh quang của độc lập, tự do, hạnh phúc, phồn thịnh, trường tồn.

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả tích cực, song sự nghiệp phát triển của đất nước vẫn “còn nhiều thách thức về thể chế, năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực, an ninh môi trường, dịch bệnh, biến đổi khí hậu và cả những nguy cơ an ninh phi truyền thống”⁽¹²⁾; đời sống của Nhân dân vẫn còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, bất ổn do sự phát triển không đồng bộ giữa kinh tế và văn hóa; tình trạng tham nhũng, quan liêu của một bộ phận cán bộ, công chức đã được chỉ ra nhưng chậm được xử lý, khắc phục... Những vấn đề đó đã đặt ra yêu cầu mới đối với Đảng, Nhà nước trong lãnh đạo, quản lý sự nghiệp phát triển đất nước, nhất là vấn đề bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống

vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Trong đó, cần nghiên cứu, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong bảo đảm an sinh xã hội; chú trọng phát hiện và điều chỉnh kịp thời, linh hoạt trước những biến đổi xuất phát từ nhu cầu của Nhân dân và khả năng thực tế cung ứng của Nhà nước và xã hội. Theo đó, cần lưu ý một số nội dung sau:

Một là, xây dựng nền tảng, cơ sở vững chắc để phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Để xây dựng nền tảng, cơ sở kinh tế - xã hội vững chắc, thì chính sách xã hội phải đặt ngang tầm với chính sách kinh tế, phù hợp với trình độ phát triển kinh tế và khả năng huy động nguồn lực trong từng giai đoạn cụ thể. Phát triển kinh tế và văn hóa phải hướng đến phục vụ con người trong từng giai đoạn và trong suốt sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Đây là cốt lõi của biện pháp thực hiện an sinh xã hội; đồng thời cũng chính là giá trị cốt lõi của phát triển bền vững - là sự phát triển hài hòa giữa các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường với mục tiêu vì con người, cho hạnh phúc của con người. Qua đó cũng cho thấy tầm tư duy sâu sắc và tầm nhìn xa trông rộng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng mô hình phát triển xã hội nước Việt Nam mới nói chung và thực hiện an sinh xã hội nói riêng, nhằm đem lại tự do, ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân.

Hai là, tranh thủ, tiếp nhận nguồn ngoại lực, phát huy sức mạnh thời đại hỗ trợ nguồn nội lực tạo thành sức mạnh tổng thể to lớn bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Trong những năm qua, với quan hệ đối ngoại không ngừng được đẩy mạnh, Việt Nam đã tranh thủ nguồn ngoại lực như thu hút đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và công nghệ từ các tổ chức quốc tế và đối tác nước ngoài; đồng thời, tận dụng các xu hướng toàn cầu và công nghệ mới để cải cách và nâng cao hiệu quả quản lý. Những nỗ lực này nhằm đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện các dịch vụ công cộng và tăng cường chất lượng cuộc sống cho người dân. Thực tiễn đã chứng minh, tất cả các chủ

trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đều nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; coi trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. “Đời sống của người dân được cải thiện rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, hiện chỉ còn khoảng 1% (theo chuẩn đa chiều) so với mức 60% năm 1986”⁽¹³⁾.

Tuy nhiên, hiện nay tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường, gây thiệt hại nghiêm trọng và tác động lâu dài đến đời sống Nhân dân, đòi hỏi phải sử dụng một nguồn lực lớn để hỗ trợ. Trong khi đó nguồn lực thực hiện trợ giúp xã hội còn hạn hẹp, chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước. Vì vậy, cần mở rộng huy động nguồn lực, tăng cường xã hội hóa, tăng cường sự tham gia của cộng đồng, doanh nghiệp và các nguồn lực trong Nhân dân, “Kết hợp nhuần nhuyễn giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, tạo ra sức mạnh Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình”⁽¹⁴⁾ như Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh.

Ba là, bảo đảm an sinh xã hội phải xuất phát từ lợi ích của Nhân dân.

Với bản lĩnh cách mạng vững vàng và xuất phát từ thực tiễn đất nước, luôn đặt lợi ích dân tộc và Nhân dân lao động lên hàng đầu, Đảng ta đã coi trọng và từng bước điều chỉnh cơ chế, chính sách cho phù hợp để tháo gỡ rào cản của cơ chế nhằm khơi dậy tiềm năng, sức mạnh của Nhân dân, đưa đất nước từng bước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội. Đảng đã chú trọng điều chỉnh đường lối trên mọi lĩnh vực để phục vụ lợi ích dân tộc và Nhân dân lao động, vì thế, trong suốt chặng đường đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành công nhất định.

Đặc biệt, gần đây Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh cần tiến tới miễn viện phí cho tất cả mọi người dân, miễn học phí, chuẩn bị bữa ăn cho học sinh. Đây là minh chứng cho phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” mà Việt Nam theo đuổi, luôn xuất phát từ lợi ích của Nhân dân, lấy chất lượng sống của Nhân dân làm giá trị. Vì vậy, đối với mỗi cán bộ, đảng viên, đây không chỉ là trách nhiệm chính trị mà còn là mệnh lệnh xuất phát từ trái tim, từ lương tri và đạo đức cách mạng. Thực hiện tốt nhiệm vụ này sẽ củng cố niềm tin

của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và tạo nền tảng vững chắc cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bốn là, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân cần hướng đến các tiêu chí quốc tế; đồng thời đẩy mạnh hợp tác và tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm quốc tế.

Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, trong đó ưu tiên các đối tượng đặc thù, yếu thế theo cách tiếp cận mới là tiếp cận dựa theo vòng đời, dựa trên quyền con người và lấy con người làm trung tâm phát triển. Đây là cách tiếp cận hiện đại, nhân văn và hiệu quả mà trên thế giới đang áp dụng. Do đó, cần căn cứ vào quy định chuẩn mức sống tối thiểu quốc gia giai đoạn 2021-2030 để làm cơ sở xây dựng chính sách bảo đảm an sinh xã hội cho các đối tượng. Cách triển khai, tổ chức thực hiện an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân cần linh hoạt, phù hợp từng điều kiện cụ thể.

Việt Nam không chỉ cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về an sinh xã hội mà còn phải đẩy mạnh hợp tác quốc tế, học hỏi kinh nghiệm, tranh thủ nguồn lực tài chính, kỹ thuật, và chuyên gia từ các tổ chức quốc tế, đối tác phát triển. Qua đó, nâng cao năng lực quản trị xã hội, tăng tính bao trùm trong chính sách và đảm bảo mọi người dân cũng như các nhóm yếu thế, được tiếp cận công bằng và hiệu quả với các dịch vụ xã hội cơ bản như y tế, giáo dục, nhà ở và việc làm...

Trong hành trình thực hiện khát vọng độc lập, tự do, hạnh phúc cho dân tộc, cho Nhân dân Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức đúng đắn về thời đại và xu thế phát triển của thời đại để đặt cách mạng Việt Nam vào đúng dòng chảy đó. Những quan điểm của Người về chăm lo đời sống Nhân dân, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân bao hàm nhiều nội dung thuộc phạm trù an sinh xã hội, có giá trị bền vững, trường tồn cùng sự phát triển của dân tộc. Do đó, trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng như hiện nay thì việc tăng cường, thúc đẩy hợp tác quốc tế về an sinh xã hội là một tất yếu, mang lại nhiều kinh

ngiệm quý và tranh thủ nguồn lực. Đặc biệt, mấu chốt để giải quyết vấn đề một cách hiệu quả tốt nhất đó là cần phải huy động được nguồn lực của toàn xã hội trong bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân./.

Ghi chú:

(1), (5), (6) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.1, tr.175, tr.7.

(2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 2, sdd, tr.320.

(3), (4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3, sdd, tr.1, tr.631.

(7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, sdd, tr.81.

(8), (9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15, sdd, tr.612, tr.616.

(10) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.110-111.

(11), (14) Tô Lâm (2025), *Vươn mình trong hội nhập quốc tế*, <https://nvs.vnanet.vn/bai-viet-cua-tong-bi-thu-to-lam-vuon-minh-trong-hoi-nhap-quoc-te-3-150152-1-164309.vna>, truy cập ngày 28/4/2025.

(12) Tô Lâm, *Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một*, <https://baochinhphu.vn/bai-viet-cua-tong-bi-thu-to-lam-nuoc-viet-nam-la-mot-dan-toc-viet-nam-la-mot-102250427070220544.htm>, truy cập ngày 28/4/2025.

(13) Tô Lâm, *Rạng rỡ Việt Nam*, <https://nvs.vnanet.vn/bai-viet-cua-tong-bi-thu-to-lam-rang-ro-viet-nam-3-150152-1-161613.vna>, truy cập ngày 28/4/2025.

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Chính trị, *Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới*.

2. Mạc Quang Thắng, “*Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong giai đoạn mới*”, Tạp chí Lịch sử Đảng, số 5, tr.57-62.

3. Doãn Thị Chín, “*Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại - Từ tư tưởng Hồ Chí Minh đến thực tiễn cách mạng Việt Nam*”, Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh, số 1, 2022, tr.10-16.